

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN UH- TP H NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST

Ngày 28 tháng 06 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH – TP H NỘI**

**- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Thanh Phong.**

**Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Nguyễn Thị Vân.**

**Bà: Bùi Thị Á K.**

**Thư ký phiên tòa: Bà: Trương Thị Lan** – Thư ký Toà án nhân dân Huyện UH – TP H Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH - TP H Nội tham gia phiên tòa: Nguyễn Văn V - Kiểm sát viên.**

Trong các ngày 23/06/2021 và 28/06/2021, T2i trụ sở Toà án nhân dân Huyện UH – H Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 19/04/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST- HS ngày 04/05/2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/HSST – QĐ ngày 18/05/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/HSST – QĐ ngày 15/06/2021, đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên:** Phạm Văn C; Sinh năm 1991; Nơi sinh: Thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn VĐ, thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vãn: 7/12; Họ và tên bố: Phạm Văn D - Đã chết; Họ và tên mẹ: Dương Thị X - Sinh năm: 1964; Anh chị em ruột: Có 03 người (*Bị can là thứ hai*); Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị can Phạm Văn C bị bắt T2m giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 28/01/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn T2m giữ, áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*T2m hoãn xuất cảnh*”

**(Có mặt T2i phiên tòa)**

**2. Họ và tên:** Nguyễn Văn N; Sinh năm 1989; Nơi sinh: Thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn TA, thị trấn VĐ,

huyện UH, tHnh phố H Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ và tên bố: Không xác định. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Ng; Sinh năm: 1955; Anh chị em ruột: Không; Vợ: Nguyễn Thị Th; Sinh năm 1991; Con: 04 con, (*Con lớn nhất sinh năm: 2011, con nhỏ nhất sinh năm: 2020*); Tiền án, Tiền sự: Không (Nhân thân: Ngày 08/09/2014, bị TAND huyện MĐ, TP H Nội xử phạt 09 tháng cải T2o không giam giữ về tội “*Đánh bạc*” - *Đã được xóa án tích*; Ngày 15/03/2017, bị TAND huyện MĐ, H Nội xử phạt 05 tháng tù giam về tội “*Đánh bạc*”, ngày 25/11/2017 chấp Hnh xong về địa phương - *Đã được xóa án tích*; Bị can Nguyễn Văn N bị bắt T2m giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 25/01/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn T2m giữ, áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*T2m hoãn xuất cảnh*”

**(Có mặt T2i phiên tòa)**

**3. Họ và tên:** Doãn Văn T; Sinh năm 1994; Nơi sinh: Thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn VĐ, thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên bố: Doãn Văn Đ - *Đã chết*; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị B; Sinh năm 1972; Anh chị em ruột: Có 02 người (*Bị can là thứ nhất*); Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị can Doãn Văn T bị bắt T2m giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 25/01/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn T2m giữ, áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*T2m hoãn xuất cảnh*”.

**(Có mặt T2i phiên tòa)**

**4. Họ và tên:** Bùi Pc H; Sinh năm 1988; Nơi sinh: Thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn VĐ, thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Bùi Pc Nh; Sinh năm 1957; Họ và tên mẹ: Lê Thị Ng; Sinh năm: 1957; Anh chị em ruột: Có 05 người (*Bị can là thứ tư*); Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị can Bùi Pc H bị bắt T2m giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 25/01/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn T2m giữ, áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*T2m hoãn xuất cảnh*”

**(Có mặt T2i phiên tòa)**

**5. Họ và tên:** Lê THnh Đ; Sinh năm 1995; Nơi sinh: Thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn VĐ, thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên bố: Lê Văn T; Sinh năm 1973; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H; Sinh năm 1975; Anh chị em ruột: Có 02 người (*Bị can là thứ nhất*); Vợ: Phạm Thị T; Sinh năm 1995; Con: Có 01 con sinh năm 2020; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị can

Lê THnh Đ bị bắt T2m giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 22/01/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn T2m giữ, áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*T2m hoãn xuất cảnh*”

**(Có mặt T2i phiên toà)**

**6. Họ và tên:** Phạm Văn T1; Sinh năm 1992; Nơi sinh: Thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn VĐ, thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Phạm Văn H - Sinh năm 1966; Họ và tên mẹ: Dương Thị T - Sinh năm 1970; Anh chị em ruột: Có 02 người (*Bị can là thứ nhất*); Vợ: Bùi Thị Lan A - Sinh năm 1994; Con: Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị can Phạm Văn T1 bị bắt T2m giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 22/01/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn T2m giữ, áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*T2m hoãn xuất cảnh*”

**(Có mặt T2i phiên toà)**

**7. Họ và tên:** Đỗ TA - Sinh năm 1988; Nơi sinh: Thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn TA, thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Đỗ Văn M - Đã chết; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị D; Sinh năm 1968; Anh chị em ruột: Có 02 người (*Bị can là thứ nhất*); Vợ: Lê Thị T; Sinh năm 1989; Con: Có 02 (*con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013*); Tiền án; Tiền sự: Không; Bị can Đỗ TA bị bắt T2m giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 25/01/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn T2m giữ, áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*T2m hoãn xuất cảnh*”

**(Có mặt T2i phiên toà)**

**8. Họ và tên:** Phạm Văn D - Sinh năm 1984; Nơi sinh: Thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn VĐ, thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên bố: Phạm Văn M - Sinh năm 1955; Họ và tên mẹ: Trần Thị H - Sinh năm 1956; Anh chị em ruột: Có 03 người (*Bị can là thứ ba*); Vợ: Trần Thị H; Sinh năm 1989; Con: Có 02 (*con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016*); Tiền án; Tiền sự: Không; Bị can Phạm Văn D bị bắt T2m giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 25/01/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn T2m giữ, áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*T2m hoãn xuất cảnh*”

**(Có mặt T2i phiên toà)**

**9. Họ và tên:** Phạm Văn K - Sinh năm 1974; Nơi sinh: Thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn VĐ, thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/10; Họ và tên bố: Phạm Văn Đ - Đã chết; Họ và tên mẹ: Dương Thị Đ; Sinh năm 1947; Anh chị em ruột: Có 05 người (*Bị can là thứ ba*); Vợ: Dương Thị T – Sinh năm 1975; Con: Có 02 (*con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2003*); Tiền án; Tiền sự: Không; Bị can Phạm Văn K bị bắt T2m giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 25/01/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn T2m giữ, áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*T2m hoãn xuất cảnh*”

**(Có mặt T2i phiên tòa)**

**10. Họ và tên:** Trần Việt Đ1 - Sinh năm 1991; Nơi sinh: Thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn VĐ, thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Trần Quang B - Sinh năm 1963; Họ và tên mẹ: Dương Thị H - Sinh năm 1968; Anh chị em ruột: Có 03 người (*Bị can là thứ hai*); Vợ, Con: Chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị can Trần Việt Đ1 bị bắt T2m giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 25/01/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn T2m giữ, áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*T2m hoãn xuất cảnh*”

**(Có mặt T2i phiên tòa)**

**11. Họ và tên:** Phạm NA - Sinh năm 1995; Nơi sinh: Thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn VĐ, thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Họ và tên bố: Phạm Văn H; Sinh năm 1966; Họ và tên mẹ: Dương Thị T - Sinh năm 1970; Anh chị em ruột: Có 02 người (*Bị can là thứ hai*); Vợ: Phạm Thị Trúc L - Sinh năm 2000; Con: Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị can Phạm NA bị bắt T2m giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 22/01/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn T2m giữ, áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*T2m hoãn xuất cảnh*”

**(Có mặt T2i phiên tòa)**

- **Người có quyền lợi, N vụ liên quan:**

**Bà Dương Thị X (mẹ đẻ bị cáo C) sinh năm: 1964**

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn VĐ, thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội

**(Xin vắng mặt T2i phiên tòa)**

- **Những người làm chứng:**

1. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1990;
2. Anh Dương M1 P, sinh năm 1988;
3. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1992;
4. Anh Dương Hồng T3, sinh năm 1977;
5. Anh Lê Văn V, sinh năm 1997;
6. Anh Đỗ Văn M1, sinh năm 1990;

Đều trú tại: thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội.

**(Điều vắng mặt T2i phiên toà)**

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến T2i phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối 19/01/2021 T2i nH Phạm Văn C, sinh năm 1991, T2i xóm 10, thôn VĐ, thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội có 15 người gồm: Doãn Văn T, sinh năm 1994; Lê THnh Đ, sinh năm 1995; Trần Việt Đ1, sinh năm 1991; Bùi Pc H, sinh năm 1988; Phạm Văn K, sinh năm 1974; Phạm Văn D, sinh năm 1984; Phạm Văn T1, sinh năm 1992; Phạm NA, sinh năm 1995; Nguyễn Văn N, sinh năm 1989; Đỗ TA, sinh năm 1988; Dương M1 P, sinh năm 1988; Nguyễn Văn T2, sinh năm 1992; Dương Hồng T3, sinh năm 1977; Lê Văn V, sinh năm 1991 và Đỗ Văn M1, sinh năm 1990, tất cả đều có hộ khẩu thường trú T2i thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội đến nH C ngồi chơi, uống nước. Sau có một số đối tượng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền thì C xuống bếp lấy 01 đĩa sứ, 01 bát sứ màu trắng và 01 cái kéo, C cùng 10 đối tượng gồm Doãn Văn T, Lê THnh Đ, Trần Việt Đ1, Bùi Pc H, Phạm Văn K, Phạm Văn D, Nguyễn Văn N, Phạm Văn T1, Phạm NA, Đỗ TA cùng đi vào phòng ngủ của C. T2i đây, C lấy hai quân bài chắn có sẵn ở cửa sổ phòng ngủ, cắt 04 quân vị hình tròn, rồi bỏ bát, đĩa, quân vị xuống nền nH, rồi tất cả 10 đối tượng ngồi xuống bắt đầu đánh bạc, trước khi chơi mỗi người lấy 100.000 đồng ra đưa cho C gọi là tiền điện nước, C đã thu được 900.000 đồng, thu tiền xong C đi ra ngoài không tham gia đánh bạc.

Các đối tượng đánh xóc đĩa hình thức như sau: Doãn Văn T là người xóc cái, T lấy 04 quân vị hình tròn có đường kính khoảng 1,5 cm một mặt màu đỏ một mặt màu trắng được cắt từ vỏ quân bài chắn do C cắt trước đó cho vào đĩa rồi lấy bát úp lên xóc nhiều lần và đặt bát, đĩa xuống chiếu. Quy định bên tay phải của T là cửa chắn, bên tay trái là cửa lẻ. Người chơi bắt đầu đặt tiền vào cửa chắn hoặc cửa lẻ tùy theo ý mình, sau khi mọi người đặt tiền xong thì tùy theo từng ván mà T có thể bán số tiền ở các cửa đó. Mọi người chơi có thể mua, hoặc bán thêm. Khi mua bán xong ai là người mua cuối cùng được mở bát, nếu không ai mua bán, cái cân hoặc có thể đuổi về hết hoặc đuổi một phần tiền về, sau đó cái mở bát. Khi mở bát ra nếu có một quân khác màu là về lẻ, còn lại là về chắn. Ai đặt tiền đúng thì thắng và được trả số tiền tương ứng với số tiền đã đặt, ai sai thì thua và mất số

tiền đã đặt. T có trách nhiệm thu tiền của bên thua trả cho bên thắng còn thừa thì hưởng, thiếu thì phải bù tiền vào. Đặt cửa thấp nhất là 50.000 đồng cao nhất thì tùy ý.

Các đối tượng đánh bạc liên tục đến 22 giờ 30 Pt cùng ngày thì bị C an huyện Ứng Hoà bắt quả tang.

Ngoài ra trong khi các đối tượng đánh bạc thì có thêm Phạm Văn T, sinh năm 1990 là anh trai C đến nh C, nhưng T cùng Dương M1 P, Nguyễn Văn T2, Dương Hồng T3, Lê Văn V, Đỗ Văn M1 không tham gia đánh bạc.

### **Vật chứng thu giữ:**

- Thu T2i chiếu bạc 7.500.000 đồng; 04 quân vị hình tròn, một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng; 01 đĩa sứ trong lòng đĩa có hình bông hoa; 01 bát sứ màu trắng;

- Thu giữ trên người Phạm Văn C số tiền 900.000 đồng, Phạm Văn D số tiền 2.100.000 đồng, Phạm Văn T1 số tiền 3.500.000 đồng, Phạm NA số tiền 50.000 đồng, Nguyễn Văn N số tiền 10.000 đồng, Đỗ TA số tiền 2.000.000 đồng, Bùi Pc H số tiền 1.500.000 đồng, Lê THnh Đ số tiền 3.500.000 đồng, Phạm Văn K số tiền 900.000 đồng;

Quá trình điều tra xác định: Số tiền thu trên chiếu bạc và thu trên người các bị can đều dùng vào mục đích đánh bạc. Tổng số là 21.960.000 đồng.

**T2i phiên tòa hôm nay**, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo Phạm Văn C khai nhận đã thu tiền 900.000đ của các bị cáo để cho đánh bạc T2i nh mình, mục đích bị cáo thu tiền điện, nước và chút tiền lãi cho thuê địa điểm. Nhưng vì bị cáo đi mua rượu, beer, thuốc lá, nước...về cho các bị cáo dùng chung, có cả bị cáo C cũng dùng. Bị cáo C mua quá tay nên hết 900.000đ tiền riêng của bị cáo, quá cả phần lãi bị cáo tính. Số tiền 900.000đ bị thu giữ là tiền bị cáo thu của các bị cáo đánh bạc.(BL39, 44)

T2i bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 19/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH đã truy tố các bị cáo:

Phạm Văn C về tội “*Gá bạc*” theo quy định T2i điểm c, khoản 1, điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Doãn Văn T, Lê THnh Đ, Trần Việt Đ1, Bùi Pc H, Phạm Văn K, Phạm Văn D, Nguyễn Văn N, Phạm Văn T1, Phạm NA, Đỗ TA đều về tội “*Đánh bạc*” theo quy định T2i khoản 1, điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**T2i phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền C tố luận tội và tranh luận:** Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của các bị cáo T2i phiên tòa hôm nay thấy rằng:

Hình vi của bị cáo Phạm Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Gá bạc*” theo quy định T2i điểm c, khoản 1, điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hình vi của bị cáo Doãn Văn T, Lê THnh Đ, Trần Việt Đ1, Bùi Pc H, Phạm Văn K, Phạm Văn D, Nguyễn Văn N, Phạm Văn T1, Phạm NA, Đỗ TA đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Đánh bạc*” theo quy định T2i khoản 1, điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt vì T2i phiên tòa các bị cáo thành khẩn, ăn năn, hối cải. Gia đình các bị cáo hoàn cảnh khó khăn, bị cáo làm nghề tự do, thu nhập thấp, có phần ảnh hưởng do dịch bệnh Covid.

- **Về tội danh và hình phạt:**

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định T2i: điểm c, khoản 1, điều 322 ; điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo: Phạm Văn C mức án tù: **18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ **36 (ba mươi sáu) tháng đến 48 (bốn mươi tám) tháng** kể từ ngày tuyên án.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định T2i: khoản 1, điều 321; điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn N mức án tù: **06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng** tù tính từ ngày bắt thi Hình án. Được trừ hạn T2m giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 25/01/2021.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định T2i: khoản 1, điều 321; điểm i, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo: Doãn Văn T mức án tù: **12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ **24 (hai mươi tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng** kể từ ngày tuyên án.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định T2i: khoản 1, điều 321; điểm i, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo: Bùi Pc H, Lê THnh Đ mức án tù: **09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ **18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng** kể từ ngày tuyên án.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định T2i: khoản 1, điều 321; điểm i, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo: Phạm Văn T1, Đỗ TA, Phạm Văn D, Phạm Văn K, Trần Việt Đ1, Phạm NA mức án tù: **06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ **12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

**\* Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung ngân sách nH nước:

21.960.000 đồng thu giữ của các bị cáo sử dụng việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy:

01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ trong lòng đĩa có hình bông hoa; 04 quân vị hình tròn, một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng ít giá trị sử dụng của gia đình bị cáo Phạm Văn C, do bị cáo C lấy sử dụng việc đánh bạc.

- **Về án phí:** Người tham gia tố tụng phải chịu án phí theo qui định pháp luật.
- **Về quyền kháng cáo:** Người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo qui định pháp luật.

Các Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng T2i phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** - Xét lời khai nhận của các bị cáo T2i phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo T2i cơ quan điều tra, lời khai người tham gia tố tụng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH đã truy tố.

### **HĐXX có đủ cơ sở kết luận:**

Ngày 19/01/2021, T2i nH Phạm Văn C, thuộc xóm 10, thôn Vân Đình, thị trấn VĐ, huyện UH, tHnh phố H Nội, C đã cho 10 đối tượng gồm Doãn Văn T, Lê THnh Đ, Trần Việt Đ1, Bùi Pc H, Phạm Văn K, Phạm Văn D, Nguyễn Văn N, Phạm Văn T1, Phạm NA, Đỗ TA đánh bạc dưới hình thức đánh “Xóc đĩa” được thua bằng tiền. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 21.960.000 đồng, C đã thu lời bất chính 900.000 đồng.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Phạm Văn C tội “*Gá bạc*” theo quy định T2i điểm c, khoản 1, điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hnh vi của Doãn Văn T, Lê THnh Đ, Trần Việt Đ1, Bùi Pc H, Phạm Văn K, Phạm Văn D, Nguyễn Văn N, Phạm Văn T1, Phạm NA, Đỗ TA tội “*Đánh bạc*” theo quy định T2i



khoản 1, điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

**[2]** Hình vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự Cộng đồng, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, gây mất an ninh trật tự T2i địa phương. Hình vi của bị cáo gây tâm lý lo lắng cho quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an xã hội. Vì đánh bạc là một trong những nguyên nhân dẫn đến tội phạm hình sự khác như trộm cắp, cướp tài sản .... Do thiếu tiền đánh bạc. Do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với Hình vi phạm tội của bị cáo nhằm cải T2o bị cáo và để giúp bị cáo sống lành mạnh, lao động có ích cho xã hội.

Bị cáo Doãn Văn T có vai trò chính, cầm cái xóc đĩa từ đầu khi đánh bạc cho đến khi bị bắt nên chịu trách nhiệm hình sự chính.

Bị cáo Phạm Văn C vai trò chủ nh, vì nể nang bạn bè và anh em họ Hng nên sau khi ăn tất niên đã đồng ý cho các bị cáo đánh bạc mà chỉ thu tiền điện, nước và chút lãi cho thuê địa điểm. Số tiền thu ít, chỉ có 900.000đ. Bị cáo khai T2i phiên tòa đã sử dụng số tiền cá nhân 900.000đ mua beer, thuốc, nước...để bị cáo và các bị cáo khác cùng sử dụng hết. Còn số tiền 900.000đ bị C an thu giữ là do bị cáo thu của các bị cáo khác.

Các bị cáo khác tham gia vai trò đồng phạm đánh bạc nên chịu trách nhiệm hình sự ít hơn.

**[3]** Xét nhân thân bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn N không có tiền sự, không tiền án (có 02 tiền án cùng loại tội, đã xóa). Tuy 2 tiền án đã xóa nhưng chứng tỏ nhân thân bị cáo xấu. Do đó cần xử phạt hình phạt tù giam mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Các bị cáo khác chưa tiền án, chưa tiền sự.

**[4]** T2i cơ quan điều tra và T2i phiên tòa:

- Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Không có.
- Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:
  - + Doãn Văn T, Lê THnh Đ, Trần Việt Đ1, Bùi Pc H, Phạm Văn K, Phạm Văn D, Phạm Văn T1, Phạm NA, Đỗ TA đều chưa tiền án, chưa tiền sự phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng.
  - + Bị cáo Phạm Văn C phạm tội lần đầu.
  - + Bị cáo N phạm tội ít nghiêm trọng.
  - + Các bị cáo đều tHnh khẩn khai báo T2i cơ quan điều tra và T2i phiên tòa.
  - + Các bị cáo ăn năn hối cải về Hình vi phạm tội của mình.

+ Gia đình các bị cáo hoàn cảnh khó khăn. Các bị cáo làm tự do, thu nhập thấp và không ổn định do tình hình dịch bệnh Covid.

+ Các bị cáo hứa sửa chữa, không vi phạm pháp luật nữa.

+ Bị cáo Phạm Văn C có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, bố bị cáo đã chết, mẹ bị cáo sức khỏe yếu, mình bị cáo chăm sóc mẹ là chủ yếu và tích cực giúp đỡ, phối hợp chính quyền phòng chống dịch covid, có xác nhận của địa phương.

Nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Doãn Văn T, Lê THnh Đ, Trần Việt Đ1, Bùi Pc H, Phạm Văn K, Phạm Văn D, Phạm Văn T1, Đỗ TA, Phạm NA theo điểm i, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Phạm Văn C, Nguyễn Văn N theo điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với các bị cáo cần phải áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội để đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét theo qui định pháp luật, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo: Phạm Văn C, Doãn Văn T, Lê THnh Đ, Trần Việt Đ1, Bùi Pc H, Phạm Văn K, Phạm Văn D, Phạm Văn T1, Đỗ TA, Phạm NA cũng đủ đảm bảo tính nghiêm M1 của pháp luật. Xét theo qui định pháp luật, áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo Nguyễn Văn N mới đủ đảm bảo tính nghiêm M1 của pháp luật.

Xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

**[5]** Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù giam đối với bị cáo Nguyễn Văn N, hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo còn lại là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

**[6] Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Hội đồng xét xử không xét.

- Về xử lý vật chứng, xét thấy cần:

+ Tịch thu sung ngân sách nH nước:

21.960.000 đồng thu giữ của các bị cáo sử dụng việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ trong lòng đĩa có hình bông hoa; 04 quân vị hình tròn, một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng ít giá trị sử dụng của gia đình bị cáo Phạm Văn C, do bị cáo C lấy sử dụng việc đánh bạc.

**[7] Các vấn đề khác:** Đối với Phạm Văn T, Dương M1 P, Nguyễn Văn T2, Dương Hồng T3, Lê Văn V, Đỗ Văn M1, ngày 19/01/2021 đến nH C, nhưng

không tham gia đánh bạc. Vì vậy Cơ quan CSĐT – C an huyện UH không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với bà Dương Thị X, sinh năm 1964 mẹ đẻ của C cùng đăng ký thường trú với C T2i ngôi nH các bị cáo sử dụng đánh bạc, quá trình điều tra làm rõ. Ngày 19/01/2021, bà X không có ở nH, không biết các đối tượng đánh bạc T2i nH mình. Vì vậy không đề cập xử lý.

Hội đồng xét xử không xét.

**[8] Về án phí:** Người tham gia tố tụng phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

**[9] Về quyền kháng cáo:** Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**[10]- Về Hình vi, quyết định tố tụng** của Cơ quan cảnh sát điều tra – C an Huyện UH, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện UH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và T2i phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo tHnh khẩn, ăn năn hối cải về Hình vi phạm tội của mình. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về Hình vi, quyết định của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, các Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: điểm c, khoản 1 điều 322 ; điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.  
Tuyên bố bị cáo: **Phạm Văn C** phạm tội “Gá bạc”.

**Xử phạt: Phạm Văn C 14 (mười bốn) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ 28 (hai mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân Thị Trấn VĐ, Huyện UH, tHnh phố H Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2. Áp dụng: khoản 1 điều 321 ; điểm i, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.  
Tuyên bố bị cáo: **Doãn Văn T** phạm tội “Đánh bạc”.

**Xử phạt: Doãn Văn T 08 (tám) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân Thị Trấn VĐ, Huyện UH, tHnh phố H Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

3. Áp dụng: khoản 1 điều 321 ; điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51;

Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Văn N** phạm tội “Đánh bạc”.

**Xử phạt: Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ hạn T2m giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 25/01/2021.

4. Áp dụng: khoản 1 điều 321 ; điểm i, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo: **Bùi Pc H** phạm tội “Đánh bạc”.

**Xử phạt: Bùi Pc H 06 (sáu) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ **12 (mười hai) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân Thị Trấn VĐ, Huyện UH, thành phố H Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

5. Áp dụng: khoản 1 điều 321 ; điểm i, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo: **Lê THnh Đ** phạm tội “Đánh bạc”.

**Xử phạt: Lê THnh Đ 06 (sáu) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ **12 (mười hai) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân Thị Trấn VĐ, Huyện UH, thành phố H Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

6. Áp dụng: khoản 1 điều 321 ; điểm i, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo: **Phạm Văn T1** phạm tội “Đánh bạc”.

**Xử phạt: Phạm Văn T1 06 (sáu) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ **12 (mười hai) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân Thị Trấn VĐ, Huyện UH, thành phố H Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

7. Áp dụng: khoản 1 điều 321; điểm i, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo: **Đỗ TA** phạm tội “Đánh bạc”.

**Xử phạt: Đỗ TA 06 (sáu) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ **12 (mười hai) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân Thị Trấn VĐ, Huyện UH, thành phố H Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

8. Áp dụng: khoản 1 điều 321 ; điểm i, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo: **Phạm Văn D** phạm tội “Đánh bạc”.

**Xử phạt: Phạm Văn D 06 (sáu) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ **12 (mười hai) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân Thị Trấn VD, Huyện UH, tHnh phố H Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

9. Áp dụng: khoản 1 điều 321 ; điểm i, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo: **Phạm Văn K** phạm tội “Đánh bạc”.

**Xử phạt: Phạm Văn K 06 (sáu) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ **12 (mười hai) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân Thị Trấn VD, Huyện UH, tHnh phố H Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

10. Áp dụng: khoản 1 điều 321 ; điểm i, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo: **Trần Việt Đ1** phạm tội “Đánh bạc”.

**Xử phạt: Trần Việt Đ1 06 (sáu) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ **12 (mười hai) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân Thị Trấn VD, Huyện UH, tHnh phố H Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

11. Áp dụng: khoản 1 điều 321 ; điểm i, điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo: **Phạm NA** phạm tội “Đánh bạc”.

**Xử phạt: Phạm NA 06 (sáu) tháng** tù cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ **12 (mười hai) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân Thị Trấn VD, Huyện UH, tHnh phố H Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

• *Tr- ờng hợp ng- ời được h- ưởng án treo thay đổi nơi c- trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của luật thi hành án hình sự. “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo” theo quy định T2i khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự và điều 93 của luật thi hành án hình sự.*

*Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.*

\* **Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có. Hội đồng xét xử không xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung ngân sách nH nước:

21.960.000đ (hai mươi một triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng) thu giữ của các bị cáo sử dụng việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ trong lòng đĩa có hình bông hoa; 04 quân vị hình tròn, một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng ít giá trị sử dụng do bị cáo C lấy sử dụng việc đánh bạc.

(Giấy ủy nhiệm chi vào tài khoản Chi cục thi Hình án dân sự Huyện UH ngày 23/04/2021; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/05/2021 T2i Chi cục thi Hình án dân sự Huyện UH)

• **Về án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 136; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người tham gia tố tụng có mặt T2i phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người tham gia tố tụng vắng mặt T2i phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Công an ND Huyện UH

- Viện kiểm sát ND Huyện UH

- Viện kiểm sát NDTPHN

- Sở tư pháp HN

- Trại giam HN

- Thị hành án dân sự Huyện UH

- Thị hành án hình sự;

- Ủy ban ND cấp xã nơi bị cáo cư trú

- L-u hồ sơ vụ án;

- L-u VP;

- Bị cáo, Người tham gia tố tụng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Tô Thanh Phong***

Người tham gia tố tụng có mặt T2i phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người tham gia tố tụng vắng mặt T2i phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**